

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2017

HƯỚNG DẪN

**Thực hiện chương trình bồi dưỡng chuyên đề
"Giáo dục đạo đức cách mạng trong thời kỳ mới"
(dùng bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân)**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giúp người học nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thời kỳ mới; nắm vững các nội dung của từng chuyên đề.
- Liên hệ với bản thân, tích cực tu dưỡng, rèn luyện và gương mẫu thực hiện các chuẩn giá trị đạo đức trong phát triển kinh tế - xã hội vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

II. ĐỐI TƯỢNG

- Cấp ủy cơ sở, cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội ở cơ sở.
- Cán bộ, đảng viên ở cơ sở.
- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình gồm 04 chuyên đề:

1. Đạo đức và vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội
2. Truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam
3. Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh
4. Giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên trong thời kỳ mới

Chương trình chuyên đề này được biên soạn trong cuốn Tài liệu bồi dưỡng chuyên đề "Giáo dục đạo đức cách mạng trong thời kỳ mới", do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn và phát hành năm 2017.

Ngoài 04 chuyên đề quy định thống nhất chung, tùy theo điều kiện của địa phương, cơ sở, có thể lựa chọn báo cáo thêm một số vấn đề như: tình hình, nhiệm vụ của địa phương; kinh nghiệm lãnh đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn liền với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về

“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tổ chức cho người học nghe báo cáo về điển hình tiên tiến hoặc tham quan thực tế những tổ chức cơ sở đảng làm tốt công tác giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

IV. TỔ CHỨC LỚP HỌC

- Căn cứ đối tượng bồi dưỡng (nêu ở phần II) các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện xây dựng kế hoạch, thông qua cấp ủy và tổ chức các lớp học theo sự chỉ đạo của cấp ủy.
- Trong thực hiện chương trình bồi dưỡng, ngoài việc giới thiệu nội dung các chuyên đề, chú ý bố trí thời gian cần thiết để người học trao đổi, thảo luận, hiểu rõ, nắm vững những nội dung đã tiếp thu, liên hệ với bản thân.

V. THỜI GIAN LỚP HỌC: 03 ngày

- Giới thiệu 04 chuyên đề (mỗi chuyên đề 0,5 ngày): 02 ngày
- Trao đổi, thảo luận, viết thu hoạch: 0,5 ngày
- Tham quan, nghe báo cáo điển hình, tổng kết, bế mạc...: 0,5 ngày.

VI. CHỈ ĐẠO MỞ LỚP

Chương trình bồi dưỡng chuyên đề “*Giáo dục đạo đức cách mạng trong thời kỳ mới*”, được thực hiện thống nhất trong cả nước.

Ban tuyên giáo các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương có hình thức hướng dẫn thực hiện thích hợp sát với tình hình địa phương, ngành; giúp đội ngũ giảng viên nắm vững nội dung, phương pháp giảng dạy các chuyên đề trong chương trình bồi dưỡng này theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Việc mở lớp do cấp uỷ quận, huyện và tương đương trực tiếp chỉ đạo. Ban tuyên giáo và trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện có trách nhiệm tham mưu về nội dung, và đề xuất danh sách giảng viên để cấp uỷ quyết định. Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch mở lớp.

Sau mỗi lớp học, trung tâm cùng với ban tuyên giáo, ban tổ chức, văn phòng cấp uỷ đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, báo cáo cấp uỷ huyện, quận và ban tuyên giáo tỉnh uỷ, thành uỷ; tiếp tục theo dõi học viên vận dụng, phát huy kết quả học tập trong hoạt động thực tiễn.

Việc cấp giấy chứng nhận cho học viên theo quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện chương trình, nếu có những điểm cần điều chỉnh, bổ sung, Ban Tuyên giáo các tinh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương tập hợp, báo cáo Ban Tuyên giáo Trung ương.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Ban (đề b/c),
- Ban Tuyên giáo tinh, thành uỷ, đảng ủy trực thuộc TW,
- Trung tâm bồi dưỡng chính trị Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương và Đảng ủy khối doanh nghiệp TW,
- Các Vụ, đơn vị trong Ban,
- Vụ LLCT (08 bản),
- Lưu HC.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Văn Linh

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT CHUYÊN ĐỀ
“GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG THỜI KỲ MỚI”¹
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 41-HD/BTGTW ngày 01 tháng 9 năm 2017
của Ban Tuyên giáo Trung ương)

Chuyên đề 1
ĐẠO ĐỨC VÀ VAI TRÒ CỦA
ĐẠO ĐỨC TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐẠO ĐỨC

1. Khái niệm

Giảng viên cần phân tích cho học viên hiểu rõ nội dung sau:

- Khái niệm đạo đức: Đạo đức thuộc ý thức xã hội, là hệ thống những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội để điều chỉnh hành vi giữa người với người, giữa cá nhân với cộng đồng, giữa con người với tự nhiên phù hợp với lợi ích, hạnh phúc của mình và sự tiến bộ xã hội. Đạo đức được thực hiện do sức mạnh tác động của phong tục, tập quán, dư luận xã hội và lương tâm của chính mỗi con người.
- Phân tích 03 đặc điểm để thực hiện các yêu cầu của đạo đức:
 - + Việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức mang tính "tự kiểm tra" bởi chính chủ thể đạo đức.
 - + Việc thực hiện những yêu cầu đạo đức của một cá nhân hay nhóm người luôn luôn diễn ra dưới sự kiểm tra của những cá nhân và nhóm người khác.
 - + Việc thực hiện các yêu cầu đạo đức diễn ra chủ yếu do những tác động tinh thần, qua sự tán thành hay lên án của dư luận xã hội đối với các hành vi đạo đức đó.

2. Cấu trúc của đạo đức

Phân tích 03 thành tố cơ bản của đạo đức là: ý thức đạo đức, hành vi đạo đức và quan hệ đạo đức. Trong đó, đối với mỗi thành tố cấu thành nên cấu trúc đạo đức, giảng viên cần lấy những ví dụ, minh họa để học viên nắm chắc kiến thức.

a. Ý thức đạo đức

¹ Địa chỉ giao dịch, liên hệ:
Trung tâm Phát hành - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật
06/86 Duy Tân - Cầu Giấy - Hà Nội
Điện thoại: 024.38221581 - 024.38221591 - 04.39422008;
Hotline: 097 332 8914 (Lê Thị Diễm) .Fax: 024.39410661
Email: phongkinhdoanhthph@gmail.com ;

Ý thức đạo đức tồn tại ở nhiều trình độ khác nhau. Đó là những quan niệm của cá nhân, nhóm xã hội, giai cấp, tầng lớp... hay của cả dân tộc, của cả thời đại về chuẩn mực sống, chuẩn mực quan hệ xã hội.

Tinh cảm đạo đức có vị trí đặc biệt quan trọng trong chuyển đổi các quan niệm, chuẩn mực, giá trị về đạo đức thành hành vi đạo đức một cách tự nguyện.

b. *Hành vi đạo đức*

Hành vi đạo đức là sự ứng xử thực tế của con người, thể hiện của ý thức đạo đức trong mỗi quan hệ đối với mình, đối với người khác và đối với tự nhiên, cả dưới hình thức trực tiếp lẫn hình thức gián tiếp.

c. *Quan hệ đạo đức*

Quan hệ đạo đức là những quan hệ xã hội, tác động qua lại giữa người với người, giữa cá nhân và xã hội xét về mặt đạo đức.

3. Các yếu tố quy định chuẩn mực đạo đức

Phân tích và làm rõ các yếu tố chủ yếu sau:

- Đạo đức ra đời và tồn tại cùng với sự ra đời và tồn tại của xã hội loài người, là một hiện tượng mang tính lịch sử, thuộc kiến trúc thượng tầng và được quy định bởi cơ sở hạ tầng. Nội dung, tính chất, xu hướng biến đổi của đạo đức do các quan hệ kinh tế và sự biến đổi của các quan hệ kinh tế đó quy định.

- Tính giai cấp của tồn tại xã hội, của cơ sở kinh tế quy định tính giai cấp của đạo đức.

- Trong xã hội có giai cấp đối kháng, quan điểm đạo đức của giai cấp cầm quyền là quan điểm đạo đức thống trị và mang tính phổ biến. Bởi giai cấp cầm quyền dùng toàn bộ hệ thống các thể chế, các thiết chế hiện có, bao gồm cả các quy định của pháp luật, các thiết chế văn hóa, xã hội được lập ra để duy trì các giá trị đạo đức đó.

- Trong xã hội, nội dung, tính chất và sự biến đổi của đạo đức còn bị quy định bởi một số nhân tố khác như: trình độ học vấn của cá nhân và của chung toàn xã hội; truyền thông gia đình, truyền thông dân tộc, cộng đồng, quê hương đất nước; trình độ văn minh của nhân loại trong thời kỳ lịch sử tương ứng...

II. KHÁI LUỘC CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC TRONG CÁC CHẾ ĐỘ XÃ HỘI

Giảng viên phân tích và làm rõ chuẩn mực đạo đức mang tính đặc thù trong các chế độ xã hội:

- Công xã nguyên thủy
- Chế độ chiếm hữu nô lệ

- Chế độ phong kiến
- Chế độ tư bản
- Xã hội xã hội chủ nghĩa

III. VAI TRÒ, CHỨC NĂNG CỦA ĐẠO ĐỨC

Đây là một trong những phần trọng tâm của bài, cần đi sâu phân tích, làm rõ các nội dung:

1. Vai trò của đạo đức đối với xã hội

- Đạo đức là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội. Đạo đức góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, qua đó thúc đẩy sự phát triển của kinh tế - xã hội.

- Cùng với pháp luật, đạo đức là công cụ để quản lý xã hội (kết hợp giữa đức trị và pháp trị).

- Đạo đức thể hiện bản sắc dân tộc trong quan hệ quốc tế, là cơ sở để mở rộng giao lưu của các giá trị văn hóa dân tộc, quốc gia với các dân tộc khác trên thế giới.

- Đạo đức là cốt lõi của nền văn hóa, được hình thành và phát triển trong phát triển văn hóa.

2. Chức năng của đạo đức

Giảng viên cần phân tích nội dung và có ví dụ minh họa cụ thể các chức năng cơ bản của đạo đức:

- Chức năng giáo dục.
- Chức năng điều chỉnh hành vi.
- Chức năng phản ánh.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Trình bày cấu trúc và các yếu tố quy định chuẩn mực đạo đức?
2. Phân tích các chức năng của đạo đức?

Chuyên đề 2

TRUYỀN THÔNG ĐẠO ĐỨC CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

I. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG ĐẠO ĐỨC CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

1. Sự hình thành truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam

Giảng viên cần làm rõ sự hình thành truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử, đồng thời, làm rõ vị trí, vai trò của giá trị truyền thống đạo đức đối với sự phát triển của đất nước.

2. Sự tiếp nối, lưu giữ, phát triển đạo đức truyền thống từ đời này qua đời khác của dân tộc Việt Nam

Giảng viên cần phân tích, làm rõ những giá trị truyền thống đạo đức tốt đẹp luôn được tiếp nối, gìn giữ và phát triển qua từng giai đoạn lịch sử của dân tộc ta. Có dẫn chứng, ví dụ minh họa cụ thể để học viên thấy được và tự hào về những trang sử vẻ vang của dân tộc ta, từ đó thêm tin yêu và giữ gìn, phát triển những giá trị đạo đức đầy trong bối cảnh, tình hình mới.

II. TRUYỀN THÔNG ĐẠO ĐỨC DÂN TỘC TRONG QUAN HỆ VỚI THIÊN NHIÊN

1. Những yếu tố khách quan hình thành truyền thống đạo đức trong quan hệ với thiên nhiên của dân tộc Việt Nam

Cần phân tích những yếu tố khách quan cơ bản sau:

- Việt Nam nằm ở khu vực nhiệt đới gió mùa.
- Dân tộc Việt Nam phải vượt qua nhiều thử thách khắc nghiệt để tồn tại và phát triển.
- Quá trình hình thành truyền thống đạo đức dân tộc gắn liền với việc khai hoang, lấn biển, mở rộng đất đai.

2. Những phẩm chất đạo đức cơ bản của người Việt Nam trong quan hệ với thiên nhiên

Giảng viên cần phân tích để thấy được trong quá trình tác động vào thiên nhiên đã đem lại cho người Việt Nam những phẩm chất đạo đức cần thiết để vừa khai thác thiên nhiên, vừa cải tạo bản thân vì sự tiến bộ của xã hội và hạnh phúc của con người. Đó là:

- Tình thần đoàn kết trong lao động
- Truyền thống đạo đức cần, kiệm và liêm, chính
- Yêu quý thiên nhiên và bảo vệ môi trường sinh thái

III. TRUYỀN THÔNG ĐẠO ĐỨC DÂN TỘC TRONG VIỆC BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, LÃNH THÔ

Đây là một trong những nội dung trọng tâm của bài, giảng viên cần phân tích và làm rõ 04 ý cơ bản sau:

- Ý thức dựng xây đất nước, thiết lập chủ quyền dân tộc
- Quyết tâm giành và giữ độc lập, chủ quyền dân tộc
- Kiên cường bất khuất, mưu trí sáng tạo trong bảo vệ chủ quyền, độc lập dân tộc

- Bảo vệ độc lập, chủ quyền dân tộc đi đôi với phát triển quan hệ hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng.

IV. TRUYỀN THÔNG ĐẠO ĐỨC DÂN TỘC TRONG CUỘC SỐNG CỘNG ĐỒNG

Giảng viên cần phân tích được 04 ý chính sau, trong đó lưu ý đến việc lấy những ví dụ minh họa cho từng nội dung:

- Tinh thần đồng Việt Nam
- Truyền thống đạo đức làng, xã
- Từ tinh thần đồng làng, xã mở rộng đến cộng đồng dân tộc
- Vai trò của tinh thần đồng trong truyền thống đạo đức Việt Nam

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. *Trình bày sức mạnh truyền thống trong lịch sử hình thành và phát triển của dân tộc Việt Nam?*
2. *Phân tích những truyền thống đạo đức dân tộc trong quan hệ với thiên nhiên?*
3. *Phân tích những truyền thống đạo đức dân tộc trong bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ?*
4. *Phân tích những truyền thống đạo đức dân tộc trong cuộc sống cộng đồng?*

Chuyên đề 3 TƯ TƯỞNG, TÂM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

I. NGUỒN GỐC TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Giảng viên cần phân tích 03 nguồn gốc hình thành tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh

- Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam
 - Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là sự kế thừa và phát triển những tư tưởng đạo đức tốt đẹp của nhân loại, cả phương Đông và phương Tây
 - Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là sự kết hợp giữa đạo đức truyền thống với tư tưởng đạo đức cộng sản

II. NỘI DUNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC MỚI, ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Đây là nội dung quan trọng của bài, giảng viên cần tập trung phân tích, làm rõ. Trong đó, chú ý phân tích làm rõ các nội dung, quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức mới, đạo đức cách mạng

1. Về vai trò của đạo đức

Chú ý phân tích 03 ý chính sau:

- Đạo đức là gốc, là nền tảng của con người
- Đạo đức phải được thể hiện đầy đủ trong các mối quan hệ: quan hệ với mình, với người, với việc

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức mới, đạo đức cách mạng

Phân tích 04 nội dung sau:

- *Trung với nước, hiếu với dân:*

Tư tưởng trung với nước, hiếu với dân của Hồ Chí Minh không những kế thừa giá trị của chủ nghĩa yêu nước truyền thống của dân tộc, mà vượt qua những hạn chế của truyền thống đó. Trung với nước là trung thành với sự nghiệp dựng nước và giữ nước, là trung thành với quyền lợi và lợi ích của nhân dân.

Trung với nước, hiếu với dân phải xuyên suốt trong toàn bộ cuộc sống, trở thành bốn phận của mỗi người, đặc biệt là cán bộ, đảng viên.

- *Yêu thương con người, sống có nghĩa tình:*

Tình yêu thương đó là tình cảm rộng lớn, trước hết dành cho những người cùng khổ, những người lao động bị áp bức, bóc lột.

Tình yêu thương con người được thể hiện trong mối quan hệ bạn bè, đồng chí, với tất cả mọi người trong quan hệ hàng ngày.

Tình yêu thương con người, theo Hồ Chí Minh, còn được thể hiện đối với những người có sai lầm, khuyết điểm, nhưng đã nhận rõ khuyết điểm, sai lầm và cố gắng sửa chữa; với những người lầm đường, lạc lối đã hối cải; đối với những kẻ thù đã bị thương, bị bắt hoặc đầu hàng.

- *Cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư.*

Đây là phẩm chất đạo đức gắn liền với hoạt động hàng ngày của mọi người, liên quan đến trách nhiệm tự rèn luyện của mỗi cá nhân trong quan hệ với "tự mình".

Cần kiệm, liêm chính và chí công, vô tư có quan hệ mật thiết với nhau. Cần kiệm, liêm chính sẽ dẫn đến chí công, vô tư. Ngược lại, đã chí công, vô tư, một

lòng vì nước, vì dân, vì Đảng, thì nhất định sẽ thực hiện được cẩn kiêm, liêm chính, và có được nhiều tính tốt khác. "Mình đã chí công, vô tư thì khuyết điểm ngày càng ít, mà những tính tốt như sau ngày càng thêm.

- *Tinh thần quốc tế trong sáng:*

Theo Hồ Chí Minh, tinh thần quốc tế trong sáng bắt nguồn từ chủ nghĩa yêu nước chân chính, yêu quý độc lập, tự do của dân tộc mình và tôn trọng độc lập, tự do của dân tộc khác. Chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng gắn liền với chủ nghĩa dân tộc chân chính, bao gồm chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức

Giảng viên cần tập trung phân tích 03 nguyên tắc cơ bản, định hướng cho sự lãnh đạo của Đảng, cũng như cho việc rèn luyện của mỗi người theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

- Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.
- Xây đi đôi với chống.
- Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

III. TÂM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Giảng viên cần phân tích, làm rõ tâm gương đạo đức của Người trên 04 điểm cơ bản. Trong đó, chú ý tới việc liên hệ thực tiễn.

- 1. Suốt đời vì dân, vì nước**
- 2. Ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, vượt qua mọi thử thách, khó khăn để đạt được mục đích**
- 3. Hết lòng thương yêu, quý trọng, phục vụ nhân dân**
- 4. Nhân ái, vị tha, khoan dung, nhân hậu, luôn hết mực vì con người**

CÂU HỎI THẢO LUẬN

- 1. Trình bày nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh?*
- 2. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về những phẩm chất đạo đức cơ bản của người cách mạng?*
- 3. Trình bày nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức?*
- 4. Về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh?*

Chuyên đề 4
GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO CÁN BỘ,
ĐẢNG VIÊN TRONG THỜI KỲ MỚI

**I. SỰ CẦN THIẾT ĐÂY MẠNH GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO CÁN BỘ,
ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Giảng viên cần phân tích, làm rõ 03 ý sau:

**1. Sự tác động của cách mạng khoa học – công nghệ, toàn cầu hóa và hội
nhập quốc tế đến đạo đức của cán bộ, đảng viên**

- Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại với những thành tựu của tự động hóa, sinh học, vật liệu mới, điều khiển học, kỹ thuật số, mạng thông tin và truyền thông v.v... đã tạo tiền đề quan trọng để phát triển nền kinh tế tri thức, xây dựng xã hội thông tin.

- Toàn cầu hóa là một quá trình khách quan đang tác động mạnh mẽ vào đạo đức, lối sống thông qua sự giao lưu giữa các nền văn hóa, văn minh trên thế giới. Toàn cầu hóa kinh tế, lôi cuốn các nước, các lĩnh vực, vừa thúc đẩy hợp tác, vừa tăng sức ép cạnh tranh và tính tuỳ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế.

- Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ đối ngoại, một mặt tạo ra cho con người Việt Nam có thời cơ tiếp cận nhiều hơn với thế giới, qua đó học tập được nhiều tinh hoa văn hóa nhân loại; mặt khác chúng ta cũng chịu tác động của những mặt tiêu cực của các phương tiện truyền thông mới, của các giá trị, quan niệm đạo đức của các giai cấp, các dân tộc khác nhau, của âm mưu và thủ đoạn "diễn biến hòa bình"

**2. Sự tác động của thể chế kinh tế thị trường, quá trình công nghiệp
hoá, hiện đại hoá đến đạo đức, lối sống**

- Kinh tế thị trường dựa trên những quan hệ lợi ích đã kích thích mạnh mẽ sự tích cực của mỗi cá nhân trong tham gia vào các quá trình xã hội, qua đó thúc đẩy xã hội phát triển. Đồng thời, với động lực thúc đẩy chủ yếu từ lợi ích, kinh tế thị trường cũng duy trì và khuyến khích sự phát triển của chủ nghĩa cá nhân, đôi khi đến mức cực đoan, ảnh hưởng đến lợi ích chung của cộng đồng và xã hội.

- Dưới tác động của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lĩnh vực đạo đức, lối sống cũng có những biến đổi theo hướng tích cực.

- Tuy nhiên, do tác động của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mặt trái của kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế cùng những sai lầm chủ quan trong

giáo dục, duy trì, thực hành đạo đức..., đã tạo nên nhiều biểu hiện mới, thách thức mới trong lĩnh vực đạo đức.

3. Thực trạng đạo đức trong Đảng ta hiện nay

Trong phần này, giảng viên lưu ý phân tích làm rõ những thành tựu, hạn chế về đạo đức trong Đảng, chú ý liên hệ với thực tế ở địa phương. Trong khi liên hệ cần đánh giá khách quan không quá thổi phồng thành tựu cũng như chỉ nêu những hạn chế mà không thấy được những thành tựu về xây dựng đạo đức trong Đảng.

- Trong công cuộc đổi mới 30 năm qua, tình hình đạo đức trong Đảng ta tiếp tục chuyển đổi theo hướng kế thừa và phát huy các giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa đạo đức của nhân loại, từng bước hình thành các giá trị và chuẩn mực đạo đức mới gắn liền với yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Tuy nhiên, do những nguyên nhân chủ quan và khách quan, sự suy thoái về tư tưởng chính trị đạo đức, lối sống trong Đảng có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, trở thành nguy cơ lớn đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội.

II. PHƯƠNG HƯỚNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO CÁN BỘ ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

Đây là một nội dung quan trọng của bài, giảng viên cần phân tích, làm rõ trên 04 nội dung cụ thể sau:

1. Kế thừa và phát triển các giá trị đạo đức truyền thống, tiếp thu các giá trị mới, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, làm phong phú, lành mạnh đời sống tinh thần, đạo đức của xã hội

Các chuẩn mực và giá trị đạo đức truyền thống có vai trò làm nền tảng, được kế thừa và phát triển thông qua hoạt động truyền thụ và linh hôi của thế hệ này cho thế hệ khác.

Đồng thời, tiếp thu có chọn lọc các chuẩn mực và giá trị đạo đức của các dân tộc trên thế giới là yêu cầu của quá trình phát triển các giá trị đạo đức.

2. Nội dung cơ bản của giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên là tư tưởng đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Nội dung cơ bản trong xây dựng đạo đức mới cho cán bộ, đảng viên là đầy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đây là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

3. Xây dựng đạo đức mới cho cán bộ, đảng viên phải gắn với việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Cán bộ, đảng viên của Đảng phải gương mẫu tham gia xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở cơ sở, qua đó lãnh đạo, quản lý khắc phục những biểu hiện không bình thường về quan hệ đạo đức nơi công tác, nơi cư trú, góp phần xây dựng đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh, đặc biệt là xây dựng môi trường văn hóa trong chính trị và trong kinh tế.

4. Kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống, lấy xây làm chính

- Cần phải bồi dưỡng, xây dựng những quan hệ lành mạnh, những giá trị tiến bộ, những chuẩn mực đạo đức phù hợp với truyền thống dân tộc, với phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân ta, với yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Trong mọi điều kiện, mọi hoàn cảnh, phải tạo lập và duy trì xu thế hướng thiện trong đời sống xã hội, trong cán bộ, đảng viên.

- Với mỗi con người cụ thể, các tổ chức đảng, các cấp quản lý cán bộ, đảng viên quan tâm thường xuyên để việc chăm lo xây dựng, khẳng định các giá trị cá nhân.

- Xây dựng những quan hệ xã hội, đạo đức lành mạnh, các giá trị và chuẩn mực đạo đức đúng đắn, gắn với việc đấu tranh, phê phán tư tưởng và hành vi đạo đức trái với truyền thống đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Trong việc đánh giá cán bộ, đảng viên phải thấy cả hai mặt ưu điểm, thành tích và khuyết điểm, thiếu sót; phải công tâm và tin vào khả năng sửa chữa khuyết điểm của cán bộ, đảng viên.

III. GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

Đây là phần trọng tâm của bài, giảng viên cần tập trung phân tích, làm rõ:

1. Quán triệt quan điểm giáo dục đạo đức là nhiệm vụ của tổ chức đảng, và băn khoăn mỗi cán bộ, đảng viên.

Trong mục này, cần làm rõ các ý:

- Giáo dục là con đường, biện pháp cơ bản hình thành các phẩm chất, nhân cách của cán bộ, đảng viên.

- Chủ thể của giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên trước hết là các tổ chức đảng, có trách nhiệm quản lý cán bộ, đảng viên.

- Chủ thể giáo dục đạo đức là chính bản thân mỗi cán bộ, đảng viên.

- Kết hợp chặt chẽ giáo dục của tổ chức đảng với tự giáo dục của bản thân cán bộ, đảng viên.

- Trong giáo dục đạo đức, sự giáo dục của gia đình, bạn bè và các lực lượng khác cũng có vai trò và tác dụng quan trọng, nhất là đối với thế hệ trẻ.

2. Nêu gương người tốt, việc tốt, đề cao tinh thần gương mẫu, sự nêu gương của cán bộ chủ chốt các cấp

Trong mục này, giảng viên cần làm rõ các ý:

- Giáo dục đạo đức bằng tổ chức học tập các gương điển hình tiên tiến là hình thức, biện pháp giáo dục sinh động, có tác dụng giáo dục rất lớn.

- Hình thức và phương pháp nêu gương người tốt, việc tốt phải kịp thời, chính xác, đúng sự thật; được thực hiện trước hết trong từng cơ quan, đơn vị, từ cơ sở đến phạm vi địa phương và cả nước.

- Cán bộ chủ chốt các cấp trong các cơ quan, đơn vị, các tổ chức có vai trò quan trọng, có trách nhiệm nặng nề trong việc giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên.

3. Tạo dư luận đề cao giá trị đạo đức mới, phê phán mạnh mẽ chủ nghĩa cá nhân

Giảng viên cần phân tích, làm rõ vai trò của dư luận và giải pháp để tạo dư luận đề cao giá trị đạo đức mới, phê phán mạnh mẽ chủ nghĩa cá nhân.

4. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn và xử lý kịp thời mọi biểu hiện xuống cấp, suy thoái về đạo đức, lối sống, bị quần chúng lên án

Đây là vấn đề quan trọng, liên quan tới sự tồn vong của chế độ, sống còn của Đảng. Do đó, giảng viên cần tập trung phân tích, làm rõ, nêu cao yêu cầu đấu tranh, ngăn chặn và xử lý kịp thời, kiên quyết các biểu hiện xuống cấp, suy thoái về đạo đức, lối sống, bị quần chúng nhân dân lên án, như:

- Biểu hiện suy thoái về đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

- Biểu hiện suy thoái đạo đức trong quan hệ xã hội, như sao nhãng trong công việc, thiếu sự gắn bó hoà đồng trong quan hệ đồng chí, quan hệ gia đình và xã hội, buông thả về lối sống, tham nhũng, chạy chức, chạy quyền, vô cảm...

- Biểu hiện xuống cấp đạo đức ở mức độ ảnh hưởng đến kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên và suy giảm uy tín trong tập thể, trong quần chúng, bị dư luận phê phán.

- Biểu hiện xuống cấp về đạo đức, lối sống tới mức vi phạm các quy định trong sinh hoạt đảng, trong chấp hành kỷ luật lao động, chia rẽ đoàn kết nội bộ, không trung thực trong công tác.

5. Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Giảng viên cần làm rõ các ý:

- Nâng cao chủ nghĩa yêu nước trong giai đoạn mới, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển.

- Thực hiện cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư nêu cao phẩm giá con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Phát huy dân chủ, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, gắn bó với nhân dân, vì nhân dân phục vụ.

- Phát huy chủ nghĩa yêu nước chân chính gắn với chủ nghĩa quốc tế trong sáng, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc, hội nhập quốc tế.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. *Trình bày những nhân tố tác động đến đạo đức xã hội ở nước ta trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa?*

2. *Trình bày mục tiêu, phương hướng để giáo dục đạo đức ở nước ta hiện nay?*

3. *Trình bày một số giải pháp chủ yếu để giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thời kỳ mới?*